

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- MÃ CỔ PHIẾU : NDP.
- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9.
- Tên tiếng Anh : National Day Pharmaceutical Joint Stock Company.
- Tên viết tắt : NADYPHAR.
- GCN đăng ký DN số: 0302404048.
- Vốn điều lệ : 111.000.000.000 VNĐ (Một trăm mười một tỷ đồng).
- Địa chỉ : 299/22 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP.HCM.
- Số điện thoại : 028.38 687 347 – 028.38 688 474.
- Website : nadyphar.com.vn.

Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1976 Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9 (Nadyphar) tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm 2-9 được hình thành trên cơ sở sáp nhập bảy viện Bào chế tư nhân cũ trước 30/04/1975 tại Sài Gòn.

Năm 1977 Ngày 02/08/1977, Ủy ban Nhân dân Thành phố ra quyết định số 437/QĐUB thành lập công nhận Xí nghiệp Dược phẩm 2-9 trực thuộc Sở Y tế TP.HCM là Doanh nghiệp nhà nước và là đơn vị kinh tế cơ sở có tư cách pháp nhân và hạch toán kinh tế độc lập.

Năm 2001 Ngày 15/06/2001, theo quyết định số 736/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Công ty đã chuyển đổi mô hình thành Công ty cổ phần. Ngày 10/09/2001, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu. Từ tháng 10/2001 Công ty chính thức hoạt động với tên gọi “Công ty cổ phần Dược phẩm 2-9 TP.Hồ Chí Minh”, vốn điều lệ ban đầu là 18 tỷ đồng trong đó phần vốn nhà nước chiếm 29%, còn lại là phần vốn góp của Cán bộ Công nhân viên trong Công ty và các cổ đông ngoài Công ty.

Năm 2006 Ngày 17/01/2006, Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 2, bổ sung hạng mục kinh doanh: đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO, GLP, GSP.

Năm 2015 Cổ phiếu của Công ty với mã cổ phiếu NDP đã chính thức được đăng ký giao dịch tại thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (Upcom) thuộc Sở giao dịch chứng khoán.

Năm 2017 Ngày 17/07/2017, Công ty đã được cấp thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 15, tăng vốn điều lệ lên 55,5 tỷ VNĐ, bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi tên Công ty thành: Công ty Cổ phần Dược phẩm 2/9.

Năm 2019 Ngày 21/06/2019, Công ty đã được cấp thay đổi Đăng ký kinh doanh lần thứ 16, tăng vốn điều lệ lên 111 tỷ VNĐ (sau khi chuyển đổi trái phiếu phát hành năm 2017 thành cổ phiếu).

Trong hơn 45 năm hoạt động, Nadyphar với phương châm: “ *chất lượng vì sức khỏe mọi nhà*” đã đạt được rất nhiều thành tựu, từng bước khẳng định được vị thế của mình trên thị trường. Những nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên và Ban lãnh đạo qua nhiều thời kỳ đã được ghi nhận bởi các giải thưởng và danh hiệu như: Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba, Hàng Việt Nam chất lượng cao, Chia khóa vàng thương hiệu Việt uy tín, Cúp vàng thương hiệu an toàn vì sức khỏe cộng đồng, Cúp vàng thương hiệu Việt uy tín chất lượng, Cúp thương hiệu mạnh Việt Nam 2000 – 2005, Giải thưởng ngôi sao chất lượng quốc tế... Năm 2016, Nadyphar đã được Ban Quản lý Khu chế xuất và Công nghiệp Tp.HCM công nhận là doanh nghiệp tiêu biểu khu công nghiệp Tp.HCM. Năm 2018, thương hiệu Nadyphar đã đạt TOP 50 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam do Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam trao tặng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (Chi tiết: Sản xuất dược phẩm).
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm. Bán buôn trang sức. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn, xuất nhập khẩu mỹ phẩm, Bán buôn dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu, kinh doanh thuốc y học cổ truyền, Bán buôn nguyên liệu làm thuốc).
- Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Gia công, sản xuất bao bì dược phẩm).
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. Cho thuê mặt bằng. Đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở. Cho thuê văn phòng. Cho thuê kho).
- Sản xuất thực phẩm chức năng.
- Bán buôn thực phẩm (Kinh doanh thực phẩm chức năng. Bán buôn, xuất nhập khẩu thực phẩm chức năng).
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chi tiết: Dịch vụ logistic trừ kinh doanh bến bãi ô tô, hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải hàng không).

- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh).
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế. Bán buôn, xuất nhập khẩu máy móc, trang thiết bị y tế).
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Chi tiết: Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ. Bán buôn bạc và kim loại quý, trừ mua bán vàng miếng).
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức. Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ).
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn hàng thủ công mỹ nghệ. Bán buôn đồ lưu niệm. Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép. Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).
- Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm).
- Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng (Chi tiết: Sản xuất trang thiết bị y tế).

b. Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn hoạt động kinh doanh của công ty khắp các tỉnh thành trên cả nước như: Vùng Mekong, Đông Nam bộ, các tỉnh miền Trung, miền Bắc, Tây Nguyên và Cambodia.

c. Các nhóm sản phẩm chính của công ty:

Công ty có các dây chuyền sản xuất thuốc đạt chuẩn GMP-WHO như: thuốc viên, cốm – bột, thuốc nước, thuốc có nguồn gốc dược liệu và dây chuyền sản xuất mỹ phẩm, thực phẩm chức năng. Sản xuất các sản phẩm đa dạng với các nhóm chủ trị sau:

- Giảm đau – Hạ sốt – Kháng viêm.
- Thuốc bổ - Vitamin – Khoáng chất.
- Tiêu hóa – Đường ruột.
- Kháng sinh.
- Thần kinh.
- Thực phẩm chức năng.
- Nước khử trùng, vệ sinh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị quy định tại Khoản a Điều 137 Luật Doanh

nghiệp như sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết.

Hội đồng quản trị:

HĐQT có trách nhiệm giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ mỗi thành viên là 05 năm.

Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 05 năm.

Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc bao gồm Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Các bộ phận chức năng và Phân xưởng sản xuất:

Công ty có 10 phòng chức năng và phân xưởng sản xuất (03 dây chuyền sản xuất):

- Phòng Kinh doanh.
- Phòng Tài chính Kế toán
- Phòng Hành chính Nhân sự
- Phòng Kế hoạch Cung ứng
- Phòng Nghiên cứu Phát triển
- Phòng Đảm bảo Chất lượng
- Phòng Kiểm tra chất lượng
- Phòng Kỹ Thuật Cơ điện
- Tổng kho
- Phân Xưởng Sản xuất (Dây chuyền thuốc viên, dây chuyền thuốc nước & dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe).

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đầu tư, phát triển thương hiệu Nadyphar là mục tiêu trọng tâm.
- Trở thành một trong những Công ty phát triển vững mạnh toàn diện trong lĩnh vực Dược phẩm.
- Chăm lo tốt đời sống cán bộ công nhân viên cùng môi trường, xã hội & cộng đồng.
- Đảm bảo kết quả tài chính phát triển trên nền tảng lâu dài, bền vững.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Duy trì, chọn lọc, phát triển các sản phẩm thuốc chủ lực chiếm thị phần lớn (các mặt hàng đã có thương hiệu, sản lượng lớn, đạt tỷ suất lợi nhuận cao).
- Tăng cường nhân lực chất lượng cao, đầu tư chi phí cho công tác nghiên cứu phát triển để hàng năm bổ sung các thuốc mới, có sức cạnh tranh.
- Tập trung nghiên cứu sản xuất kinh doanh các thuốc đặc trị thể hệ mới như ung thư, thần kinh, gan mật, hô hấp, tim mạch ...
- Mở rộng mạng lưới kinh doanh, tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm mới có chất lượng cao để đa dạng hóa sản phẩm;
- Không ngừng cải tiến quy trình quản lý sản xuất, nâng cao trình độ nhân viên và đội ngũ kinh doanh giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành và tăng lợi nhuận.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty :

- Nâng cao tỷ trọng các sản phẩm có sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường trong cơ cấu sản xuất và doanh thu.
- Mở rộng sản xuất theo mục tiêu phát triển bền vững trung và dài hạn, góp phần tạo thêm nhiều việc làm cho lao động địa phương.
- Tham gia các hoạt động cải thiện hạ tầng cơ sở và công trình công cộng tại địa phương; thực hiện các dự án, chương trình quyên góp, tài trợ.
- Cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế bền vững và các hoạt động đóng góp cho lợi ích của cộng đồng và xã hội. Xây dựng ngân sách cho việc phát triển các dự án cộng đồng .

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro đặc thù sản phẩm:

- Các công ty dược phẩm không chỉ cạnh tranh về mặt thương mại mà còn cạnh tranh nhau rất quyết liệt về việc nghiên cứu phát triển sản phẩm. Thực tế, đối với các sản phẩm dược phẩm, các yếu tố như bằng sáng chế, thương hiệu, R&D, đổi mới sản phẩm đáp ứng nhu cầu người sử dụng luôn là yếu tố cạnh tranh hàng đầu. Tuy nhiên, chi phí đầu tư, thời gian và công sức dành cho công tác nghiên cứu và

phát triển sản phẩm cũng như việc lưu hành thị trường của ngành dược là khá cao so với các ngành công nghiệp khác, trong khi đó tỷ lệ thành công của sản phẩm mới lại rất thấp, trong các sản phẩm nghiên cứu thành công số lượng sản phẩm thương mại được cũng rất thấp.

- Thị phần thuốc generic vốn đã nhỏ cộng thêm nhiều doanh nghiệp cùng sản xuất dẫn đến sự cạnh tranh, các doanh nghiệp vừa và nhỏ khó cạnh tranh với doanh nghiệp nước ngoài sở hữu công nghệ cao và tiềm lực tài chính mạnh.

Nhằm hạn chế những rủi ro này, Công ty đang từng bước đầu tư vào công nghệ sản xuất, xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn EU-GMP và nghiên cứu, phát triển để đưa ra thị trường những sản phẩm có tính cạnh tranh cao, thuốc đặc trị, thuốc hiếm, đa dạng hoá và cải thiện chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tạo sự khác biệt với các đối thủ và tăng cường marketing để quảng bá thương hiệu của mình.

b. Rủi ro pháp lý:

Trong thời gian vừa qua, Chính phủ có nhiều nỗ lực trong hoạch định và triển khai các chính sách đã có tác động tích cực hơn cho ngành dược. Tuy nhiên, luật và môi trường pháp lý trong ngành dược vẫn còn nhiều điều bất cập, một số tồn tại trong công tác cải cách thủ tục hành chính, một số nội dung trong các văn bản quy phạm pháp luật do chưa kịp thời được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn... Thủ tục, quy trình đấu thầu còn nhiều vướng mắc, việc cấp mới, gia hạn, duy trì và bổ sung số đăng ký thuốc và nguyên liệu vẫn còn chậm. Mặc dù Công ty thường xuyên cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật để hoạt động luôn tuân thủ theo quy định pháp luật nhưng những vướng mắc trên cũng ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động của công ty.

c. Rủi ro tỷ giá ngoại tệ và nguồn cung nguyên liệu:

Năm 2023 tỷ giá tỷ giá USD/VND biến động khá mạnh. Nguồn nguyên phụ liệu phục vụ cho sản xuất phụ thuộc hơn 90% từ nguồn nhập khẩu, việc giá nguyên liệu và giá ngoại tệ tăng là rủi ro ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty do gia tăng chi phí đầu vào.

Để hạn chế những rủi ro này, công ty đa dạng hoá nguồn cung nguyên liệu, lập kế hoạch dự trữ nguồn nguyên liệu nhằm chủ động trong sản xuất.

d. Rủi ro trong bảo quản hàng hóa:

Dược phẩm là sản phẩm có yêu cầu nghiêm ngặt về vận chuyển và bảo quản, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc đều phải đáp ứng được các quy định của nhà nước về bảo quản. Mặc dù Công ty luôn tuân thủ các quy định GPs trong quá trình sản xuất và kinh doanh tuy nhiên việc vận chuyển/bảo quản thuốc tại các nhà phân phối/cơ sở bán lẻ nằm ngoài sự kiểm soát của công ty, nếu quá trình thực hiện không đúng sẽ có rủi ro ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

e. Rủi ro khác :

- Những rủi ro như chiến tranh, hỏa hoạn, thiên tai, dịch bệnh...là những rủi ro bất khả kháng, tuy có xác suất xảy ra thấp nhưng lại có thể gây ra thiệt hại rất lớn. Để giảm thiểu các thiệt hại khi rủi ro bất khả kháng xảy ra, Công ty đã xây dựng những phương án dự phòng như lắp đặt các hệ thống báo cháy, chống cháy, lập các phương án dự phòng đối phó với các tình huống bất ngờ, đa dạng hoá nguồn cung nguyên vật liệu, mua bảo hiểm, ... duy trì tình trạng tài chính ổn định để có thể đối phó với các tình huống khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Thực hiện 2023/Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023/2022
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(5)	(8)=(6)/(4)
1	Doanh thu	Triệu đồng	113.851	135.000	97.562	72,27%	85,69%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	26.041	26.000	20.293	78,05%	77,93%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.686	20.800	16.039	77,11%	77,54%
4	Tỷ suất lợi nhuận	%	22,87%	19,26%	20,80%	108,00%	90,94%

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2023:

❖ Ông Huỳnh Nguyên Thanh

- Chức vụ : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Năm sinh : 1967
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kỹ thuật
- Số cổ phần sở hữu : 20.000 (tỷ lệ : 0,18%)

❖ Bà Trịnh Bích Dung :

- Chức vụ : Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh : 1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán
- Số cổ phần sở hữu : 266.028 (tỷ lệ: 2,4%)

❖ Ông Nguyễn Anh Hùng

- Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc
- Năm sinh : 1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học
- Số cổ phần sở hữu : 0 (tỷ lệ: 0%)

❖ Bà Phan Thị Nam Hà :

- Chức vụ : Kế toán trưởng
- Năm sinh : 1987
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế chuyên ngành kế toán
- Số cổ phần sở hữu : 10.000 (tỷ lệ: 0,09%)

b. Những thay đổi trong ban điều hành :

Trong năm 2023, có sự biến động nhân sự Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Miễn nhiệm bà Trịnh Bích Dung – thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/01/2024 (theo nguyện vọng cá nhân);
- Bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Hùng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc; (theo Nghị quyết số 11/2023/NQHĐQT-NDP ngày 06/11/2023).

c. Số lượng cán bộ, nhân viên :

- Số lao động bình quân năm 2023 là 199 người, 100% được ký hợp đồng lao động theo quy định.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

a. Các khoản đầu tư lớn:

Công ty tiếp tục triển khai thực hiện dự án nhà máy sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn EU-GMP. Hiện đang trong giai đoạn đầu tư, lắp đặt thiết bị, hoàn tất hồ sơ chuẩn bị xét duyệt WHO-GMP vào quý 4/2024. Giá trị đầu tư tại thời điểm 31/12/2023 là 34,51 tỷ đồng.

b. Các công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:**a. Tình hình tài chính:***(ĐVT: Triệu đồng)*

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	280.918	291.314	3,7%
Doanh thu thuần	104.477	85.842	(17,8%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.750	20.511	(20,3%)
Lợi nhuận khác	292	(218)	(174,7%)
Lợi nhuận trước thuế	26.041	20.293	(22,1%)
Lợi nhuận sau thuế	20.686	16.039	(22,5%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	26,8%	34,6%	29,0%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*(ĐVT: triệu đồng)*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4,86	4,94
	- Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	4,17	4,35
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)		
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	16,7%	15,8%
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	20,0%	18,7%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)		
	- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,98	2,24
	- Vòng quay tổng tài sản: DT thuần/Tổng tài sản bình quân	0,38	0,30
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi (%)		
	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản	7,5%	5,6%
	Hệ số LN từ hoạt động SXKD / DT thuần	24,6%	23,9%
	Hệ số LN sau thuế / DT thuần	19,8%	18,7%
	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu	9,0%	6,7%
	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	1.565	1.286

5. Cơ cấu cổ đông, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a. Cổ phần:**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm 2/9.
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mã cổ phiếu : NDP.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số cổ phần : 11.100.000
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành : 11.100.000 CP.
 - Loại cổ phần lưu hành : cổ phần phổ thông.
 - Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 11.100.000 CP.
 - Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 CP.

b. Cơ cấu cổ đông :

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/ VĐL
I	Cổ đông trong nước	357	11.098.400	99,986%
1	Cổ đông tổ chức	7	6.044.447	54,454%
1.1	Cổ đông lớn	2	5.260.068	47,388%
1.2	Cổ đông nhỏ	5	784.379	7,066%
2	Cổ đông cá nhân	350	5.053.953	45,531%
2.1	Cổ đông lớn	0	0	0
2.2	Cổ đông nhỏ	350	5.053.953	45,531%
II	Cổ đông nước ngoài	3	1.600	0,014%
1	Cá nhân	2	400	0,004%
1.1	Cổ đông lớn			
1.2	Cổ đông nhỏ	2	400	0,004%
2	Tổ chức	1	1.200	0,011%
2.1	Cổ đông lớn			
2.2	Cổ đông nhỏ	2	400	0,004%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	360	11.100.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e. Các chứng khoán khác: không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

6.1. Tác động lên môi trường:

a. Quan trắc môi trường :

Công ty luôn tuân thủ quy trình xử lý khí thải theo quy định, hàng quý đều thực hiện quan trắc môi trường nhằm đảm bảo lượng khí thải, nước thải đầu ra đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường.

b. Báo cáo môi trường :

Công ty chủ động lập đầy đủ các báo cáo môi trường định kỳ và nộp về các cơ quan chức năng như Sở Tài nguyên Môi trường, Ban Quản lý các khu chế xuất và công

ngành Tp.HCM, phòng Quản lý hạ tầng khu Công nghiệp Cát Lái...theo quy định.

- c. Quản lý chất thải: Chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất được công ty phân loại và xử lý phù hợp theo quy định. Chất thải nguy hại được thu gom và giao cho các đơn vị có chức năng xử lý.

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng sử dụng năm 2023 duy trì ở mức ổn định như những năm trước. Tiết kiệm năng lượng luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu tại Công ty. Công ty đang từng bước tối ưu hóa hệ thống sử dụng năng lượng bằng cách đảm bảo các thiết bị đang hoạt động trong điều kiện tối ưu, giảm thiểu lượng năng lượng lãng phí và tối ưu hóa hệ thống phân phối năng lượng.

6.3 Tiêu thụ nước:

- a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 26m³/ngày do Công ty CP Cấp nước Thủ Đức (Nhà máy nước Thủ Đức) cung cấp.
- b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: không có.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *không có*.
- b. Tổng số tiền bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : *không có*

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
 - Tổng số lao động bình quân trong năm của Công ty là 199 người. Người lao động được ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của luật Lao động.
 - Mức lương bình quân : 11.642.000đ/người/tháng
- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :
 - Công ty luôn đảm bảo thanh toán các khoản lương, thưởng luôn trả đầy đủ và đúng thời hạn. Các chế độ chính sách khác dành cho người lao động như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... và các chế độ đãi ngộ khác được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Nhà nước và quy chế của Nadyphar.
 - Các hoạt động đào tạo, tập huấn kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp... được Công ty chú trọng đúng mức. Ngoài ra, Ban lãnh đạo và Ban chấp hành Công đoàn luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động như tổ chức cho người lao động đi nghỉ mát để tái tạo sức lao động đồng thời tạo sự gắn kết trong công ty; bố trí các khu vực thư giãn có đồ uống miễn phí để cán bộ công nhân viên có thể giảm bớt những căng thẳng trong khi làm việc; tổ chức các hoạt động văn hoá thể thao nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất....

- Chăm lo sức khoẻ cho người lao động là một trong những mối quan tâm hàng đầu của Công ty. Chế độ bồi dưỡng độc hại, trang phục bảo hộ lao động... được phát đầy đủ và đảm bảo chất lượng; xây dựng môi trường làm việc của cán bộ công nhân viên theo tiêu chí Xanh – Sạch – Đẹp và được đo kiểm định kỳ, các chỉ tiêu đều đạt yêu cầu theo quy định.
- c. Hoạt động đào tạo người lao động :
 - Các hoạt động đào tạo như đào tạo GMP, đào tạo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy... được thực hiện đầy đủ. Chương trình đào tạo bám sát thực tế giúp nhân viên cập nhật kiến thức, kỹ năng mới
 - CBCNV mới được đào tạo chuyên môn và hội nhập để nhanh chóng thích nghi và hội nhập với môi trường làm việc của Công ty.
 - Hoạt động đào tạo được tổ chức theo nhiều hình thức linh hoạt bao gồm đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài, các buổi workshop...

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Năm 2023, tuy sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn có nhiều đóng góp tích cực đối với cộng đồng, địa phương bằng những chương trình thiết thực như :

- Phối hợp với các mạnh thường quân tổ chức chương trình Trung Thu Yêu Thương năm 2023 tại Trường Tiểu Học Tô Hiệu, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông cho 750 cháu người dân tộc thiểu số; Tặng 300 phần quà cho trẻ em người dân tộc Xê Đăng tại xã Đắk Tô Kan, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum; tặng 300 phần quà cho trẻ em Ung thư tại khu nhà trọ 0 đồng RUM MY phường Tân Phú, Thủ Đức.
- Phối hợp với CLB Chia sẻ Yêu Thương – CLB Diễn viên Ấn Tượng Mới – Sân khấu Ngôi Sao Mới tổ chức Trung thu cho 300 cháu là trẻ em mồ côi và thiếu nhi địa phương tại Mái ấm Ngọc Hiền, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Phối hợp với CLB Y Bác sĩ Tình Nguyễn Sài Gòn tổ chức trung thu cho 400 cháu là trẻ em mồ côi tại Trung tâm Nhân đạo Quê Hương Dĩ An, Bình Dương.
- Phối hợp cùng CLB Y bác sĩ tình nguyện Sài Gòn khám bệnh, phát thuốc, tặng quà cho 2.050 hộ dân tại xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp và 1.150 hộ dân tại xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang.
- Phối hợp cùng Câu Lạc Bộ Chia Sẻ Yêu Thương tổ chức khám bệnh, phát thuốc, tặng quà cho 600 hộ dân tại xã Hòa Tân, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.
- Phối hợp với CLB Y Bác sĩ Tình Nguyễn Sài Gòn tổ chức khám bệnh và phát thuốc cho 1.000 hộ dân tại xã Ba Chinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
- Tặng 3.000 hộp PECALDEX cho các em học sinh tại trường THCS Đà Loan, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.
- Phối hợp cùng các Công ty trên địa bàn thành phố tổ chức chương trình “Tết Ấm Cho Em” cho 2.500 học sinh trên địa bàn xã H’bông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.
- Công ty tiếp tục thực hiện phụng dưỡng Mẹ VNAH Phạm Thị Thanh tại xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi.
- Cán bộ công nhân viên công ty tích cực tham gia hiến máu cứu người.

- Ủng hộ quỹ Vì Người Nghèo do địa phương và thành phố phát động.
- Ủng hộ quỹ Đền Ôn Đáp Nghĩa, tri ân gia đình có công với cách mạng tại địa phương.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1 Hoạt động kinh doanh:

- Tổng Doanh thu năm 2023 là 97,56 tỷ đồng, đạt 72,27% so với kế hoạch doanh thu được Đại hội đồng cổ đông giao và bằng 85,69% so với thực hiện năm 2022;
- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là 20,29 tỷ đồng, đạt 78,05 % so với kế hoạch lợi nhuận được ĐHCĐ giao và bằng 77,93% so với thực hiện năm 2022;
- Nguyên nhân: Trong năm 2023 nhiều doanh nghiệp ngành dược gặp khó khăn, đặc biệt là đối với kênh bán hàng OTC. Nadyphar cũng không phải trường hợp ngoại lệ. Doanh thu dược phẩm của Công ty chủ yếu đến từ kênh OTC, sau đại dịch Covid19 nhu cầu từ kênh OTC giảm và do ảnh hưởng suy thoái kinh tế nên người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu. Ngoài ra, Công ty phải chịu sức ép lớn từ sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà sản xuất trong nước, cùng với áp lực xử lý hàng tồn kho, hàng cận date của các Công ty kinh doanh dược phẩm. Kế hoạch sản xuất ít làm giá vốn hàng bán tăng, chi phí bán hàng và quản lý cố định cao dẫn đến doanh thu và lợi nhuận từ dược phẩm đều giảm. Bên cạnh đó tiến độ xin cấp mới, gia hạn, duy trì và bổ sung số đăng ký thuốc chưa đạt được theo yêu cầu cũng ảnh hưởng khá nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tuy doanh thu từ dược phẩm giảm nhưng doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động bất động sản tăng nhẹ so với cùng kỳ; doanh thu từ hoạt động tài chính tăng do linh hoạt cân đối được các khoản tiền gửi trong các thời điểm lãi suất cao.

1.2 Hoạt động sản xuất và các hoạt động khác:

- Trong năm 2023 đã hoàn thành việc tái xét WHO - GMP thuốc và GMP dây chuyền thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
- Nhà máy tiếp tục cải tiến quy trình sản xuất cho các sản phẩm hiện có nhằm tăng năng suất và giảm chi phí sản xuất.
- Hoạt động đăng ký và nghiên cứu sản phẩm mới :
 - ✓ Đăng ký sản phẩm: Đã được cấp số đăng ký 19 thuốc (gồm 7 thuốc mới + 11 thuốc gia hạn 5 năm + 1 thuốc gia hạn 3 năm)
 - ✓ Đăng ký gia hạn đến 31/12/2023 theo Nghị quyết số 12/2021: 13 thuốc
 - ✓ Đã hoàn thành hồ sơ đăng ký để nộp vào Cục Quản lý Dược: 3 thuốc
 - ✓ Nghiên cứu sản phẩm mới: các nguyên liệu mới để sản xuất lô thử nghiệm còn nhiều hạn chế vì không sẵn có tại thị trường Việt Nam, cần xin quota và nhập khẩu số lượng nghiên cứu theo đúng quy định.

Nhìn chung, số lượng hồ sơ nộp và được cấp phép năm 2023 tăng so với năm 2022 tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân: mặc dù Nhà nước đã có nhiều

nỗ lực trong việc hoàn thiện thể chế, chính sách, cải tiến, áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết hồ sơ bao gồm cả việc triển khai tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến... tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập do một số văn bản chưa phù hợp với thực tiễn nên việc cấp mới, gia hạn, duy trì và bổ sung số đăng ký thuốc và nguyên liệu vẫn còn khá nhiều vướng mắc.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

(ĐVT: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	TH 2023/ TH 2022	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2023
Tài sản ngắn hạn	214.457	204.237	95,23%	76,34%	70,11%
Tài sản dài hạn	66.461	87.077	131,02%	23,66%	29,89%
Tổng tài sản	280.918	291.314	103,70%	100,00%	100,00%

Tài sản Công ty năm 2023 tăng 10,4 tỷ đồng, tương đương tăng 3,7% so với năm 2022, trong đó tài sản dài hạn tăng 20,616 tỷ đồng tương đương 31,02% so với năm trước chủ yếu tăng các khoản Chi phí xây dựng cơ bản dở dang do công ty đang đầu tư xây dựng nhà máy mới.

b. Tình hình nợ phải trả:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	TH 2023/ TH 2022	Tỷ trọng năm 2022	Tỷ trọng năm 2023
Nợ ngắn hạn	41.898	42.928	102,46%	94,58%	93,38%
Nợ dài hạn	2.400	3.041	126,71%	5,42%	6,62%
Tổng nợ phải trả	44.298	45.969	103,77%	100,00%	100,00%

Tổng nợ phải trả năm 2023 tăng 1,67 tỷ đồng, tương đương tăng 3,77% so với năm 2022 trong đó chủ yếu tăng các khoản nợ vay ngân hàng.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a. Kế hoạch năm 2024:

- Doanh thu : 120 tỷ đồng
- Lợi nhuận : 22 tỷ đồng
- Cổ tức dự kiến : từ 5% trở lên

b. Một số giải pháp trọng tâm năm 2024:

b.1 Thuận lợi :

- Năm 2024, Nhà nước tiếp tục thúc đẩy mạnh việc triển khai bảo hiểm y tế toàn dân, năm 2023 tỷ lệ bảo hiểm y tế bao phủ đã đạt 92% dân số, quyền lợi của người tham gia được mở rộng và bảo đảm sẽ thúc đẩy nhu cầu về thuốc.

- Tỷ lệ mắc các bệnh mãn tính cũng ngày càng tăng, thúc đẩy hơn nữa nhu cầu về thuốc kê đơn.
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm thuốc generic ngày càng được chú trọng.
- Quy mô dân số lớn nhưng tốc độ già hoá nhanh nên nhu cầu sử dụng thuốc tăng.
- Nhà nước đang nỗ lực hoàn thiện khuôn khổ pháp lý ngành dược và tháo gỡ các trở ngại về lưu hành và đăng ký thuốc.

b.2 Khó khăn :

- Kinh tế tăng trưởng chậm và cầu tiêu dùng yếu, đặc biệt là kênh OTC sẽ gặp nhiều rào cản trong việc tăng trưởng do tình hình phục hồi kinh tế vẫn chậm và chưa thể cải thiện trong ngắn hạn.
- Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào;
- Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành quyết liệt. Những năm gần đây, cuộc đua về tiêu chuẩn, đặc biệt là tiêu chuẩn EU-GMP diễn ra quyết liệt giữa các công ty trong nước. Trong bối cảnh Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực dược phẩm, hầu hết các doanh nghiệp hàng đầu đều có cổ đông chiến lược ngoại ...Doanh nghiệp vừa và nhỏ do nguồn vốn và công nghệ yếu hơn sẽ gặp rất nhiều khó khăn.
- Sức ép từ tỷ giá gia tăng.

b.3 Giải pháp:

- Đẩy mạnh các hoạt động phát triển kênh ETC nhằm gia tăng tỷ trọng kênh này trong cơ cấu tổng doanh thu.
- Tăng số lượng đại lý kênh OTC. Mở rộng, tìm kiếm thêm khách hàng mới kênh OTC. Ổn định, tăng thêm độ phủ các nhà thuốc truyền thống.
- Đa dạng hoá kênh bán hàng, đặc biệt đẩy mạnh khai thác kênh chuỗi.
- Tăng độ nhận dạng thương hiệu Nadyphar trên thị trường.
- Phát triển doanh số, doanh thu và thị phần từng bước vững chắc.
- Thực hiện rà soát, đánh giá rủi ro cho các quy trình sản xuất, đề xuất giải pháp/kế hoạch giảm thiểu rủi ro;
- Tiếp tục hợp lý hóa, cải tiến các quy trình sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm;
- Cải tiến, cập nhật và nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống kiểm nghiệm, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ngày càng cao của các cơ quan quản lý.
- Kiện toàn nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp trung và cấp cao, nhân sự của khối kinh doanh, nghiên cứu phát triển sản phẩm nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận hành công ty.

4. Giải trình của Tổng Giám đốc với ý kiến của kiểm toán : không có

5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty :

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải...) :

Năng lượng : Công ty đang từng bước thực hiện từng bước thực hiện cải thiện việc tiêu thụ năng lượng hướng đến các mục tiêu :

- Tổ chức thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.
- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng tại nhà máy.
- Đào tạo nâng cao nhận thức về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- Phát hiện các vấn đề không phù hợp trong quá trình quản lý/ sử dụng năng lượng và thực thi các biện pháp khắc phục và phòng ngừa tích cực.

Tiêu thụ nước & nước thải :

- Đảm bảo nguồn nước sạch cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt.
- Tiết giảm tiêu hao nguồn tài nguyên nước thông qua các biện pháp và sáng kiến tiết kiệm nước.
- Xử lý nguồn nước thải theo qui định của pháp luật hiện hành.
- Hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải riêng biệt và được phép đầu nối đầu ra với hệ thống thoát nước mưa, nước thải của KCN.

Rác thải :

- Quản lý nguồn rác thải chặt chẽ, phân loại cụ thể theo quy định.
- Đối với chất thải rắn sinh hoạt và chất thải công nghiệp không nguy hại: Công ty thu gom về kho chứa theo đúng quy trình phân loại và quản lý rác thải, sau đó hợp đồng với các đơn vị chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý.
- Đối với chất thải nguy hại: Công ty có nhà rác nguy hại riêng với biển báo, ký hiệu nguy hại theo quy định. Công ty dán mã chất thải nguy hại và quản lý nghiêm ngặt cho từng loại chất thải, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý các chất thải này.

Tuân thủ về môi trường:

- Tham khảo, cập nhật các quy định, chính sách tuân thủ nghiêm ngặt về môi trường theo tiêu chuẩn luật hiện hành của nhà nước;

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Công ty luôn chú trọng đến việc đảm bảo ổn định đời sống người lao động, cải thiện môi trường làm việc. Thực hiện đầy đủ công tác bảo hộ lao động, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật... theo quy định của Nhà nước.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Hưởng ứng và tham gia tích cực các chương trình vì cộng đồng do các cơ quan, ban ngành, địa phương phát động.
- Thực thi tốt các biện pháp bảo vệ môi trường và luôn đồng hành cùng địa phương thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của công ty, trong có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

- Hội đồng quản trị thống nhất với nội dung báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023. Các chỉ tiêu cơ bản về doanh thu, lợi nhuận, quyền lợi của cổ đông, xử lý môi trường, thực hiện nghĩa vụ xã hội... đều được báo cáo đầy đủ và phản ánh đúng tình hình thực tế của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban điều hành:

- Trong quá trình điều hành các hoạt động của công ty, Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định khác của Công ty, triển khai hoạt động hiện theo đúng nội dung các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra.
- Kết quả kinh doanh năm 2023 chưa đạt được như kế hoạch, tuy nhiên Hội đồng Quản trị đánh giá rằng Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, có nhiều cố gắng nỗ lực trong công tác, quản lý điều hành, chủ động đưa ra các phương án hoạt động nhằm đảm bảo ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động, từng bước đáp ứng các mục tiêu dài hạn của Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Về sản xuất kinh doanh: Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện các mục tiêu chiến lược của nhiệm kỳ 2021 – 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Cùng cố và đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi của Công ty thông qua các giải pháp đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ & sản phẩm, mở rộng kênh bán hàng, tăng độ nhận diện thương hiệu, tăng cường ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh...
- Về hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, tập trung đầu tư cho thuốc đặc trị.
- Về công tác quản trị: Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động của Công ty. Chú trọng nâng cao năng lực quản trị rủi ro; xây dựng cơ chế và chuẩn hóa quy trình điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh; có các giải pháp phù hợp nhằm kích thích những yếu tố tích cực, khắc phục kịp thời các mặt hạn chế, tạo đà cho phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa các lợi ích của Công ty, người lao động, cổ đông cũng như đối tác và khách hàng.
- Về Dự án xây dựng nhà máy EU-GMP : Nhà máy đang trong giai đoạn đầu tư, lắp đặt thiết bị, hoàn tất hồ sơ chuẩn bị xét duyệt WHO-GMP vào quý 4/2024. Hội đồng Quản trị HĐQT tăng cường công tác giám sát và chỉ đạo Ban điều hành, Ban Quản lý dự án đồng thời phân công thành viên trực tiếp hỗ trợ nhằm đẩy nhanh tốc

độ thực hiện dự án, cố gắng đạt tiến độ đề ra.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành.
- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các bộ phận; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.
- Thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; đưa ra các định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh; công khai, minh bạch mọi hoạt động tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, kiểm tra kiểm soát.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị :

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị tại thời điểm 31/12/2023.

T T	Họ tên	Chức danh	Số CP sở hữu/đại diện	Tỷ lệ	Chức danh quản lý đang nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Ngô Nam Thắng	Chủ tịch HĐQT	20.088	0,18%	
2	Ông Huỳnh Nguyên Thanh	Phó CT HĐQT kiêm Tổng GD	20.000	0,18%	
3	Ông Nguyễn An Giang	Phó CT HĐQT	20.000	0,18%	Trưởng ban tài chính-Tổng Cty XD số 1 - CTCP
4	Ông Hoàng Xuân Minh Trí	Thành viên HĐQT	1.609.500	14,50%	Phó Tổng Giám đốc/ là đại diện phần vốn của Sapharco
5	Bà Trịnh Bích Dung	TV HĐQT kiêm Phó TGD.	266.028	2,40%	

b. Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị : Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Tổng số cuộc họp : Hội đồng Quản trị tổ chức 10 cuộc họp định kỳ/đợt xuất dưới hình thức họp trực tiếp và các hình thức khác, hầu hết các cuộc họp đều đạt tỷ lệ 100% thành viên tham dự.
- Tổng số Nghị quyết ban hành : Hội đồng Quản trị ban hành 10 nghị quyết liên quan đến các vấn đề nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị công ty. (Nội dung các nghị quyết đã được công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023).
- Trong năm 2023, Hội đồng Quản trị đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp

luật, điều lệ. Các nội dung thuộc trách nhiệm và thẩm quyền Hội đồng Quản trị đã được thực thi nghiêm túc. Về cá nhân, các thành viên Hội đồng Quản trị đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm bổn phận của mình.

2. Ban kiểm soát:

a. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Chức danh	Số CP sở hữu/đại diện	Tỷ lệ
1	Nguyễn Minh Đức	Trưởng ban BKS	0	0%
2	Đào Thị Hằng	Thành viên BKS	0	0%
3	Phạm Xuân Vinh	Thành viên BKS	0	0%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các công tác như sau:

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS, đã cử thành viên tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT;
- Đã thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát, bao gồm: thực hiện kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Giám sát thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan, báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý và báo cáo khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông hoặc các cơ quan nhà nước có liên quan;
- Đã xem xét, thẩm tra các Báo cáo tài chính quý tại Công ty, Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;
- Thực hiện một số công tác khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp với những nội dung như sau:

- Triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS;
- Thông qua các báo cáo về việc phân tích, đánh giá tình hình hoạt động và thực hiện các chỉ tiêu tài chính các quý trong năm;
- Thông qua các tài liệu, báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

c. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Ban

kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động quản trị điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

d. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong quá trình công tác, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.
- Giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ, trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của toàn thể cổ đông và tuân thủ theo quy định pháp luật và Điều lệ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (chưa trừ thuế thu nhập cá nhân):

- Tổng thù lao Hội đồng Quản trị: 396.000.000 VNĐ. Trong đó:
 - + Chủ tịch HĐQT : 144.000.000đ
 - + Phó Chủ tịch HĐQT : 72.000.000đ
 - + Thành viên HĐQT : 54.000.000đ
- Tổng thù lao Ban kiểm soát: 60.000.000 VNĐ. Trong đó:
 - + Trưởng ban : 36.000.000đ
 - + Thành viên : 12.000.000đ
- Tổng tiền lương, thưởng và các khoản lợi ích khác của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát: 2.557.163.333 VNĐ.

Chi tiết thu nhập của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành vui lòng xem Báo cáo tài chính kèm theo.

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan:

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số CP sở hữu đầu kỳ		Số CP sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DV G.B SÀI GÒN	Người liên quan	2.770.568	24,96%	3.650.568	32,89%	Mua

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, cổ đông lớn:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (chưa bao gồm VAT)	Ghi chú
1	Cty CP phần Xây dựng Thương mại Dịch vụ G.B Sài Gòn	Cổ đông lớn	- Cho thuê Bất động sản (8 giao dịch): 2.379.199.200đ - Bán hàng (3 giao dịch): 6.586.832đ - Trả cổ tức: 1.385.284.000đ	
2	Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn	Cổ đông lớn đồng thời là cổ đông nhà nước	- Bán hàng (411 giao dịch): 20.513.857.686đ - Trả hàng (1 giao dịch): 854.854.000đ - Trả cổ tức: 804.750.000đ	

d. Đánh giá thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị nội bộ đã ban hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 :

1. Ý kiến kiểm toán :

Theo ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo Tài chính năm 2023 đã kiểm toán được đăng tải trên website của công ty tại địa chỉ : nadyphar.com.vn/congbothongtin.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM
2/9
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Huyền Nguyễn Chánh